

# LUYỆN TỪ VÀ CÂU

( 1 tiết )

## I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nhận biết được hiện tượng nhân hoá, các cách nhân hoá.
2. Ôn tập cách đặt và trả lời câu hỏi *Khi nào ?*

## II - ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC

– 3 tờ phiếu khổ to kẻ bảng trả lời BT1, BT2 (xem mẫu ở phần lời giải BT1, BT2).

– SGK *Tiếng Việt 3, tập một* (TV3/1), (có bài thơ *Anh Đom Đóm*, tr.143, 144) để HS làm BT2.

– Bảng lớp viết sẵn các câu văn trong BT3 (viết theo hàng ngang), các câu hỏi ở BT4.

– VBT (nếu có).

## III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

### 1. Giới thiệu bài

Trong học kì I, các em đã học biện pháp so sánh. Tiết LTVC mở đầu học kì II hôm nay sẽ giúp các em bắt đầu làm quen với biện pháp được sử dụng rất thường xuyên trong thơ văn – biện pháp nhân hoá. Các bài học về nhân hoá ở học kì II sẽ giúp các em biết thế nào là nhân hoá ; các con vật, sự vật có thể được nhân hoá bằng những cách nào ; tác dụng của biện pháp nhân hoá.

### 2. Hướng dẫn HS làm bài tập

#### a) Bài tập 1

– Một HS đọc yêu cầu của bài tập. Cả lớp theo dõi trong SGK.

– HS làm việc độc lập hoặc trao đổi theo cặp. Các em viết câu trả lời ra nháp. GV phát riêng phiếu cho 3 HS làm bài trên phiếu.

– GV kiểm tra tại chỗ bài làm của một số HS ; mời 3 HS làm bài trên phiếu dán bài lên bảng lớp, trình bày kết quả. Cả lớp và GV trao đổi, nhận xét, chốt lại lời giải đúng.

– GV kết luận : Con đom đóm trong bài thơ được gọi bằng “anh” là từ dùng để gọi người ; tính nết và hoạt động của đom đóm được tả bằng những từ ngữ chỉ tính nết và hoạt động của con người. Như vậy là con đom đóm đã được nhân hoá.

– Cả lớp làm bài vào vở (hoặc VBT) theo lời giải đúng :

| Con đom đóm<br>đ ọc gọi bằng | Tính nết<br>của đom đóm | Hoạt động<br>của đom đóm   |
|------------------------------|-------------------------|--|
| <i>anh</i>                   | <i>chuyên cần</i>       | <i>lên đèn, đi gác, đi rất êm, đi suốt đêm, lo cho ng ời ngủ</i> |

b) Bài tập 2

– Một HS đọc yêu cầu của bài tập : *Trong bài thơ Anh Đom Đóm, còn những con vật nào nữa được gọi và tả như người (nhân hoá) ?*

– Một HS đọc thành tiếng bài *Anh Đom Đóm* – (SGK TV3/1, tr.143, 144).

– HS suy nghĩ, làm bài tập cá nhân.

– HS phát biểu ý kiến. Cả lớp nhận xét, chốt lại lời giải đúng.

– Cả lớp làm bài vào vở (hoặc VBT).

Lời giải :

| Tên các con vật | Các con vật đ ọc gọi bằng | Các con vật đ ọc tả nh tả ng ời  |
|-----------------|---------------------------|--|
| Cò Bợ           | <i>chị</i>                | <i>ru con : Ru hỡi ! Ru hời ! / Hỡi bé tôi ơi / Ngủ cho ngon giấc.</i> |
| Vạc             | <i>thím</i>               | <i>lặng lẽ mò tôm</i>  |

c) Bài tập 3

– HS đọc yêu cầu của bài.

– GV nhắc các em đọc kĩ từng câu văn, xác định đúng bộ phận nào trong câu trả lời cho câu hỏi *Khi nào ?*

– HS làm việc độc lập, viết nhanh ra nháp bộ phận câu trả lời cho câu hỏi *Khi nào ?* trong câu a, b, c.

– HS phát biểu ý kiến. GV mời 3 HS lên bảng gạch 1 gạch dưới bộ phận câu trả lời câu hỏi *Khi nào ?* (cho 3 câu văn đã viết trên bảng lớp), chốt lại lời giải đúng.

– Cả lớp làm bài vào vở (hoặc VBT) theo lời giải đúng :

Câu a : Anh Đom Đóm lên đèn đi gác *khi trời đã tối.*

Câu b : *Tối mai*, anh Đom Đóm lại đi gác.

Câu c : Chúng em học bài thơ Anh Đom Đóm *trong học kì I.*

d) Bài tập 4

– HS đọc yêu cầu của bài.

– GV nhắc HS : Đây là BT ôn cách đặt và trả lời câu hỏi *Khi nào ?* Các em chỉ cần trả lời đúng vào điều được hỏi. Nếu không nhớ hoặc không biết chính xác thời gian bắt đầu học kì II, kết thúc học kì II, tháng được nghỉ hè thì chỉ cần nói khoảng nào diễn ra các việc ấy cũng được.

- HS nhẩm câu trả lời, phát biểu ý kiến.
- Cả lớp và GV nhận xét ; chốt lại lời giải đúng.
- HS viết vào vở (hoặc VBT) 3 câu trả lời, VD :

Câu a : Lớp em bắt đầu vào học kì II *từ ngày 19 tháng 1./ từ giữa tháng 1. / từ đầu tuần trước...*

Câu b : *Ngày 31 tháng 5, học kì II kết thúc. / khoảng cuối tháng 5, học kì II kết thúc...*

Câu c : *Đầu tháng 6, chúng em được nghỉ hè.*

### **3. Củng cố, dặn dò**

- Một, hai HS nhắc lại những điều mới học được về nhân hoá : Gọi hoặc tả con vật, đồ đạc, cây cối... bằng những từ ngữ vốn để gọi và tả con người là nhân hoá.
- GV nhận xét tiết học, biểu dương những HS học tốt.